

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1231 /UBND-KT1  
V/v chấp thuận nhiệm vụ  
thiết kế công trình sửa chữa,  
chỉnh trang Trụ sở Tỉnh ủy.

Hưng Yên, ngày 31 tháng 7 năm 2013

Kính gửi:

- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Sở Xây dựng.

Căn cứ Luật xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 18/2011/QĐ-UBND ngày 20/7/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc ban hành quy định phân công nhiệm vụ và phân cấp quản lý trong các lĩnh vực quy hoạch xây dựng, quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và quản lý chi phí dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Thông báo số 823-TB/TU ngày 26/4/2013 ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc sửa chữa, chỉnh trang một số hạng mục công trình Trụ sở Tỉnh ủy và Nhà khách Tỉnh ủy Hưng Yên,

Sau khi xem xét nội dung Tờ trình số 53/TTr-SXD ngày 24/7/2013 của Sở Xây dựng về việc đề nghị chấp thuận nhiệm vụ thiết kế công trình sửa chữa, chỉnh trang Trụ sở Tỉnh ủy và hồ sơ nhiệm vụ thiết kế gửi kèm theo; Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận nhiệm vụ thiết kế xây dựng công trình nêu trên, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Sửa chữa, chỉnh trang Trụ sở Tỉnh ủy.
2. Địa điểm xây dựng: Trong khuôn viên Trụ sở Tỉnh ủy (số 12 đường Chùa Chuông, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên).
3. Chủ đầu tư: Văn phòng Tỉnh ủy.
4. Hình thức đầu tư: Cải tạo, sửa chữa.
5. Mục tiêu đầu tư: Cải tạo, sửa chữa công trình để đảm bảo các yêu cầu về cơ sở vật chất cho hoạt động của Tỉnh ủy.

## 6. Quy mô đầu tư xây dựng công trình:

6.1. Tường trong, ngoài nhà; hệ thống dầm, trần: Dóc vữa, trát lại những chỗ bị hư hỏng, bong tróc; làm vệ sinh phần còn lại, sơn lại 3 nước (diện tích sơn lại sẽ được xác định cụ thể đảm bảo kỹ mỹ thuật và hiệu quả kinh tế).

6.2. Các mảng tường ốp gạch ngoài nhà: Tại các vị trí gạch ốp bị hư hỏng được thay thế bằng gạch granit, vệ sinh bề mặt phần ốp tường tầng trệt.

6.3. Bậc tam cấp, tường chắn bậc sảnh chính, sảnh phụ: Sửa chữa các vết lún, nứt; làm vệ sinh, sơn lại 3 nước.

### 6.4. Phần cửa:

- Cửa phía ngoài, cửa phía trong hành lang: Vệ sinh sạch sẽ, sửa chữa, sơn 3 nước, màu theo màu sơn của hiện trạng.

- Hoa sắt cửa: Được đánh gỉ, sơn lại.

### 6.5. Cải tạo các phòng vệ sinh chung (08 phòng):

- Tháo dỡ gạch lát nền, lớp láng nền, trần thạch cao, hệ thống thoát nước, thiết bị vệ sinh.

- Lát lại nền bằng gạch chống trơn Ceramic; lắp đặt lại hệ thống thoát nước, thiết bị vệ sinh; làm trần kỹ thuật bằng tấm nhựa, khung xương; phần tường được cạo bỏ lớp sơn cũ, vệ sinh, sơn lại; thay thế dây dẫn, bóng đèn chiếu sáng đã hư hỏng.

- Khu vệ sinh tầng trệt phía Tây (G1): Làm lại nền, gạch ốp tường; cải tạo, sửa chữa, bổ sung thiết bị vệ sinh, hệ thống ống cấp thoát nước, hệ thống điện cho phù hợp với nhu cầu sử dụng (khu vệ sinh của đội cảnh sát bảo vệ sử dụng).

6.6. Nền, sàn nhà: Xử lý phần diện tích bị cong vênh, vỡ; các vị trí gạch bị vỡ được thay thế gạch mới.

### 6.7. Hè rãnh xung quanh công trình:

- Các vị trí vỉa hè bị lún, nứt, vỡ: Tháo dỡ, tôn cát đầm chặt, đổ bê tông, dưới lót nilon.

- Rãnh thoát nước: Vệ sinh sạch sẽ; các vị trí bị lún, nứt được thiết kế lại đảm bảo kỹ thuật; thiết kế bổ sung một số tấm đan bê tông thay các tấm đan cũ.

### 6.8. Phần mái nhà, sê nô mái:

- Vệ sinh sê nô mái, láng vữa XM sê nô mái, xử lý chống thấm.

- Thiết kế mũ che khe lún bằng tấm đan bê tông, tôn mới thay thế mũ che khe lún bằng tôn cũ.

- Thoát nước mái: Tháo dỡ các thu sàn Inox, thay bằng cầu chắn rác Inox.

6.9. Thay thế một số đèn, bóng đèn ốp trần đã bị hư hỏng khu hành lang, cầu thang.

## 7. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh

8. Thời gian thực hiện: Năm 2013-2014.

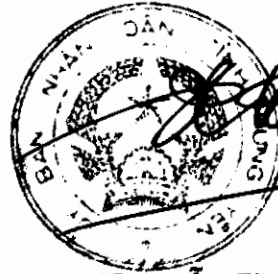
9. Tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 4.500.000.000 đồng.

10. Căn cứ nhiệm vụ thiết kế được chấp thuận, chủ đầu tư phê duyệt nhiệm vụ thiết kế, lựa chọn đơn vị tư vấn thiết kế đủ điều kiện năng lực, kinh nghiệm theo quy định của pháp luật để lập Báo cáo KTKT xây dựng công trình theo quy định hiện hành. *thuyet*

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: Văn thư, XDCB<sup>H</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Xuân Thơi**